

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *42* /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày *19* tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 và các phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Lưu VT, Vụ KHTC.



Nguyễn Thanh Nghị



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

của ngành Xây dựng về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42 /QĐ-BXD ngày 19 /01/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023. Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Ưu tiên, tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng

1.1. Tiếp tục quán triệt và thể chế hóa kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII; các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

1.2. Thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023.

Xây dựng và thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng năm 2023; trọng tâm là: hoàn thiện dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết bảo đảm tiến độ theo yêu cầu tại Nghị quyết của Quốc hội; nghiên cứu, xây dựng Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn sau khi được Chính phủ thông qua chính sách, Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Quản lý và phát triển đô thị, Luật Cấp, thoát nước, trình Chính phủ trước ngày 01/11/2023; tổ chức nghiên cứu Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của ngành Xây dựng

2.1. Triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 và tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Tổ chức thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng sau khi được phê duyệt. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức và thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

2.2. Thực hiện thống kê, công bố, cập nhật và công khai thủ tục hành chính (TTHC) trên Cổng dịch vụ công quốc gia về TTHC đảm bảo kịp thời, chính xác và niềm yết TTHC tại Bộ phận Một cửa; rà soát, đánh giá chi phí tuân thủ, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Hoàn thành xây dựng Kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng; Trục tích hợp chia sẻ dữ liệu Bộ Xây dựng.

2.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam.

2.4. Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025.

2.5. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/05/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và Đề án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Tiếp tục đề xuất thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

2.6. Nghiên cứu, rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan theo hướng bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể, khó xác định và không dựa trên cơ sở khoa học; rà soát các loại chứng chỉ hành nghề để thu gọn, tránh trùng lặp, tránh lãng phí chi phí của xã hội.

2.7. Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo hướng cắt giảm danh mục hàng hóa nhóm 2; áp dụng đầy đủ nguyên tắc về quản lý rủi ro; bổ sung danh mục mặt hàng miễn, giám kiểm tra chuyên ngành; thay đổi phương pháp quản lý từ kiểm tra từng lô hàng sang kiểm tra theo mặt hàng. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định

theo hướng miễn kiểm tra chuyên ngành đối với các mặt hàng doanh nghiệp nhập khẩu số lượng nhỏ để sử dụng nội bộ, nhất là các sản phẩm đã chuẩn hóa cao.

3. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

3.1. Tổ chức triển khai hiệu quả, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng triển khai Nghị quyết.

3.2. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tham gia góp ý, xây dựng nội dung và thẩm định các hợp phần quy hoạch thuộc lĩnh vực xây dựng trong quy hoạch vùng theo tiến độ chung và phối hợp với các địa phương trong xây dựng nội dung quy hoạch xây dựng của quy hoạch tỉnh. Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các quy định về quản lý quy hoạch điều chỉnh, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy hoạch phát triển đô thị và kiến trúc.

3.3. Tăng cường kiểm soát chất lượng công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn địa phương đối với công tác quy hoạch. Khẩn trương triển khai lập quy hoạch Trụ sở các Bộ, ngành Trung ương. Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương về lập, điều chỉnh nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật phù hợp với quy định tại Luật Quy hoạch và kiểm soát, quản lý hiệu quả việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.

3.4. Tiếp tục thực hiện Luật Kiến trúc và Định hướng kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tham gia các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến trúc trong ASEAN.

3.5. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước về phân loại đô thị, quản lý đầu tư phát triển đô thị. Tập trung thực hiện Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải rắn và các chương trình, kế hoạch về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị đã được phê duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3.6. Nghiên cứu, xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ Định hướng phát triển không gian xây dựng ngầm đô thị; điều chỉnh Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam; Điều chỉnh Định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động quốc gia về giảm thiểu ngập úng đô thị.

4. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, thúc đẩy chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ; trọng tâm là triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng

thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, ổn định

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp. Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030 và Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo an sinh xã hội.

4.2. Thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4.3. Tập trung nghiên cứu đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp khuyến khích, thu hút đầu tư nước ngoài vào thị trường bất động sản, khắc phục lệch pha cung - cầu sản phẩm bất động sản, chú trọng khuyến khích phát triển sản phẩm bất động sản đáp ứng nhu cầu lớn của xã hội như: nhà ở xã hội, nhà ở thương mại giá phù hợp.

4.4. Hoàn thiện, duy trì thường xuyên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Thường xuyên bám sát tình hình thị trường bất động sản để kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập của cơ chế, chính sách, pháp luật, thiên tai, tác động của dịch COVID-19 đối với thị trường bất động sản, để đảm bảo thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh.

4.5. Theo dõi chặt chẽ việc triển khai Nghị định 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ tại các địa phương để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; phấn đấu năm 2023 khởi công một số dự án xây dựng lại chung cư cũ, đặc biệt tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình. Tập trung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức và giá xây dựng

5.1. Kiện toàn quy chế thực hiện, quy trình kiểm soát để nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng. Tham gia góp ý kiến đối với các dự án theo quy định với chất lượng cao, đảm bảo thời gian yêu cầu.

5.2. Nâng cao chất lượng cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề; duy trì hoạt động ổn định của phần mềm quản lý năng lực hoạt động xây dựng và phần mềm sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề.

5.3. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng công trình, nghiệm thu, giám định tư pháp xây dựng, an toàn, vệ sinh lao động, giảm thiểu sự cố. Chủ động tổ chức các đoàn làm việc với các bộ, ngành, địa phương để nắm bắt tình hình, phổ biến, hướng dẫn pháp luật, tháo gỡ, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng. Kiểm tra theo kế hoạch đối với công trình thuộc trách nhiệm Hội đồng kiểm tra Nhà nước các công trình xây dựng.

5.4. Tiếp tục triển khai Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng. Thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng sau khi Thủ tướng Chính phủ có ý kiến đối với Báo cáo tổng kết Đề án và xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong các năm tiếp theo. Tổ chức thực hiện Chương trình hướng dẫn Lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng sau khi được phê duyệt. Tập trung triển khai Đề án An ninh kinh tế trong đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án, công trình trọng điểm quốc gia.

5.5. Tổ chức nghiên cứu quy hoạch, sắp xếp lại toàn bộ hệ thống định mức xây dựng do Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các địa phương đã ban hành, gắn mã hiệu mới để bảo đảm tính hệ thống, thống nhất trong quản lý; xây dựng kế hoạch tổng thể hoàn thiện hệ thống định mức, giá xây dựng cho những năm tiếp theo; xác định danh mục các loại công tác chưa được xây dựng định mức. Vận hành, quản lý khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng.

6. Chú trọng phát triển vật liệu xây dựng gắn với bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

6.1. Hoàn thiện “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” và xây dựng Kế hoạch thực hiện sau khi được phê duyệt. Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030 và các Đề án đã được phê duyệt.

6.2. Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu; nghiên cứu rà soát, đề xuất các giải pháp quản lý việc đầu tư phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng khi các quy hoạch sản phẩm hết hiệu lực. Tăng cường rà soát, quản lý, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng đã ban hành theo hướng khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

6.3. Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai nhiệm vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

6.4. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, bổ sung, lồng ghép các nội dung về ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh ... vào các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch xây dựng, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, định mức kinh tế - kỹ thuật.

7. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng gắn với đổi mới nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

7.1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030 và Chiến lược phát triển nguồn nhân lực của ngành Xây dựng đến năm 2030.

7.2. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế phù hợp thu hút, trọng dụng và bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ tri thức ngành Xây dựng. Tăng cường chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn kết công tác đào tạo với thị trường lao động, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực Ngành.

7.3. Đổi mới cơ chế hoạt động khoa học công nghệ, nâng cao năng lực quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tập trung nghiên cứu khoa học và công nghệ có trọng tâm, trọng điểm.

7.4. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Tiếp tục đầu tư, đổi mới hoạt động của các tổ chức khoa học công nghệ, trường đại học. Đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

8. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Tổ chức thực hiện kế hoạch và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

8.1. Quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách; tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát. Hoàn thành giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công theo đúng thời hạn quy định. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng chậm phân bổ, chậm triển khai.

8.2. Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023 gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân.

8.3. Tuân thủ nghiêm Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Phí và Lệ phí,... và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành các luật và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi, bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2023; người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng trong việc chậm triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

9. Tập trung thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu

9.1. Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban cán sự Đảng về tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

9.2. Hoàn thành phê duyệt các Đề án, Phương án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đối với Tổng công ty HUD và VICEM; thông qua Phương án sắp xếp, tái cơ cấu giai đoạn 2021-2025 đối các Tổng công ty - CTCP để Người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết theo thẩm quyền.

9.3. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp. Xử lý các tồn tại về cổ phần hóa, quyết toán vốn nhà nước chuyển sang công ty cổ phần. Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

10. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

10.1. Chú trọng công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Triển khai, thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Quyết định của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi công vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành nhiệm vụ.

10.2. Tiếp tục triển khai nghiêm túc Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

10.3. Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ; tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ đoàn thanh tra gắn với đạo đức công vụ, triển khai các đoàn Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2023 theo tiến độ đề ra. Chú trọng thực hiện tổng hợp bất cập của pháp luật qua thanh tra, hỗ trợ các tổ chức cá nhân tuân thủ đúng pháp luật; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm.

10.4. Kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Tiếp tục nghiên cứu đề nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và phòng chống tội phạm trong

lĩnh vực Xây dựng, tăng cường hoạt động quản lý Nhà nước, gắn công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

10.5. Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 bám sát các định hướng, yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

11. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông. Tiếp tục thực hiện, phối hợp công tác phòng chống dịch Covid-19

11.1. Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các Bộ, ngành và doanh nghiệp tham gia thực hiện tốt các nội dung cam kết tại các Biên bản Kỳ họp của các UBLCP Việt Nam - Cuba, Việt Nam - An-giê-ri mà Bộ trưởng Bộ Xây dựng làm đồng Chủ tịch. Phối hợp với phía Cuba tổ chức Kỳ họp thứ 41 UBLCP Việt Nam - Cuba dự kiến vào Quý IV năm 2023 tại Việt Nam; thúc đẩy hợp tác với An-giê-ri trên các lĩnh vực tiềm năng và chuẩn bị tổ chức Kỳ họp lần thứ 12 UBHH Việt Nam - An-giê-ri dự kiến tại Việt Nam vào Quý II/2023.

11.2. Tiếp tục chủ động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình cam kết của Chính phủ và của Ngành; triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP và Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực xây dựng; triển khai thực hiện các cam kết của Ngành tại các Hiệp định UKFTA, RCEP, APEC, ASEM; tăng cường hoạt động hợp tác chuyên ngành trong khuôn khổ nội khối ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối. Thực hiện tốt nhiệm vụ Đại diện quốc gia và tham gia các hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN. Tích cực vận động tài trợ, quản lý thực hiện hiệu quả các dự án, chương trình ODA của Bộ Xây dựng.

11.3. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm.

11.4. Không chủ quan, lơ là trước dịch bệnh. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ được Chính phủ giao trong công tác phòng, chống dịch, nhất là Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19".

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Trước ngày 30/01/2023, trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động và Phụ lục 1, 2 kèm theo, các đơn vị xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai Chương trình hành động của Bộ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.2. Tập trung, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công cho đơn vị trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2.3. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính trước ngày 20 hàng tháng và 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.4. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp thực hiện trong năm 2023, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đồng thời gửi về Vụ Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ trước ngày 10/11/2023 để tổng hợp chung.

3. Giám đốc Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố; Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh; Sở Giao thông vận tải- Xây dựng Lào Cai

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động này và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi báo cáo Bộ Xây dựng.

4. Chánh Văn phòng Bộ

Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Chương trình hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.

5. Giám đốc Trung tâm Thông tin; Tổng biên tập Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ đơn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý và cuối năm trước ngày 20/11/2023./.

Phụ lục 1

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 42 /QĐ-BXD ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu phân đầu của Chính phủ	Mục tiêu phân đầu của ngành Xây dựng	Đơn vị chủ trì theo dõi, báo cáo
1	Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ngành Xây dựng	%	7,3	7,3	Vụ KHTC
2	Tỷ lệ đô thị hóa cả nước tính theo khu vực nội thành/nội thị	%	42,6	42,6	Cục PTĐT
3	Tỷ lệ đô thị hóa cả nước tính theo khu vực toàn đô thị	%	53,9	53,9	Cục PTĐT
4	Tỷ lệ dân cư khu vực thành thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	96	96	Cục HTKT
5	Tỷ lệ thoát, thất thu nước sạch	%	16	16	Cục HTKT
6	Tỷ lệ thu gom xử lý nước thải	%	17	17	Cục HTKT
7	Diện tích nhà ở bình quân cả nước	m ² sàn/người	26	26	Cục QLN&TTBĐS

Phụ lục 2

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: **H2** /QĐ-BXD ngày **19** tháng **01** năm **2023** của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
1. Ưu tiên, tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng				
1.1	Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2023	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản theo phân công	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Năm 2023
1.2	Luật Nhà ở (sửa đổi)	Cục QLN&TTBĐS	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Quý I/2023
1.3	Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)	Cục QLN&TTBĐS	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Quý I/2023
1.4	Đề nghị xây dựng Luật điều chỉnh về quản lý phát triển đô thị	Cục PTĐT	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Tháng 10/2023
1.5	Đề nghị xây dựng Luật Cấp, thoát nước	Cục HTKT	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Tháng 10/2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
1.6	Nghiên cứu, xây dựng Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Vụ QHKT	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Năm 2023 - 2024
1.7	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng	Thanh tra Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Tháng 9/2023
1.8	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng	Thanh tra Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Tháng 11/2023
1.9	Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	Cục QLHXD	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Quý III/năm 2023
1.10	Nghị định hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị và nhà ở xã hội.	Cục QL&TTBDS	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Năm 2023
2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của ngành Xây dựng				
2.1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023	Vụ TCCB	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Quý I/2023
2.2	Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng sau khi được phê duyệt	Vụ TCCB	Vụ KHTC và các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
2.3	Công bố, chuẩn hóa danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Văn phòng Bộ	Trung tâm thông tin và các đơn vị liên quan	Năm 2023
2.4	Tiếp tục triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan	Trung tâm Thông tin	Năm 2023
2.5	Hoàn thành Kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng; Trục tích hợp chia sẻ dữ liệu Bộ Xây dựng.	Trung tâm Thông tin	Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan	Năm 2023
2.6	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	Trung tâm Thông tin; Cục QLHXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023 - 2024
2.7	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Công thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam	Trung tâm Thông tin; Vụ QHKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2.8	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2.9	Tiếp tục đề xuất thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Cấp phép xây dựng theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.	Cục QLHXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
2.10	Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan	Cục Quản lý HXD, Cục GD, Cục HTKT, Cục QL, Cục PTĐT, Vụ QHKT, Vụ KHCN&MT	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
2.11	Rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành	Vụ VLXD	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
2.12	Tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh và công khai kết quả xử lý trên Công Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Thường xuyên
3. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045				
3.1	Hoàn thành Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Cục PTĐT	Vụ QHKT và các đơn vị liên quan	Quý III/2023
3.2	Tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị	Cục PTĐT; Vụ QHKT; Cục HTKT; Cục KTXD; Cục QL&TTBĐS; Học viện AMC; các đơn vị theo nhiệm vụ phân công tại kế hoạch	Các đơn vị liên quan; các Sở XD, Sở QHKT địa phương	Năm 2023
3.3	Tham gia góp ý, xây dựng nội dung và thẩm định các hợp phần quy hoạch thuộc lĩnh vực xây dựng trong quy hoạch vùng theo tiến độ chung và phối hợp với các địa phương trong xây dựng nội dung quy hoạch xây dựng của quy hoạch tỉnh	Vụ QHKT	Các Sở XD, Sở QHKT	Năm 2023

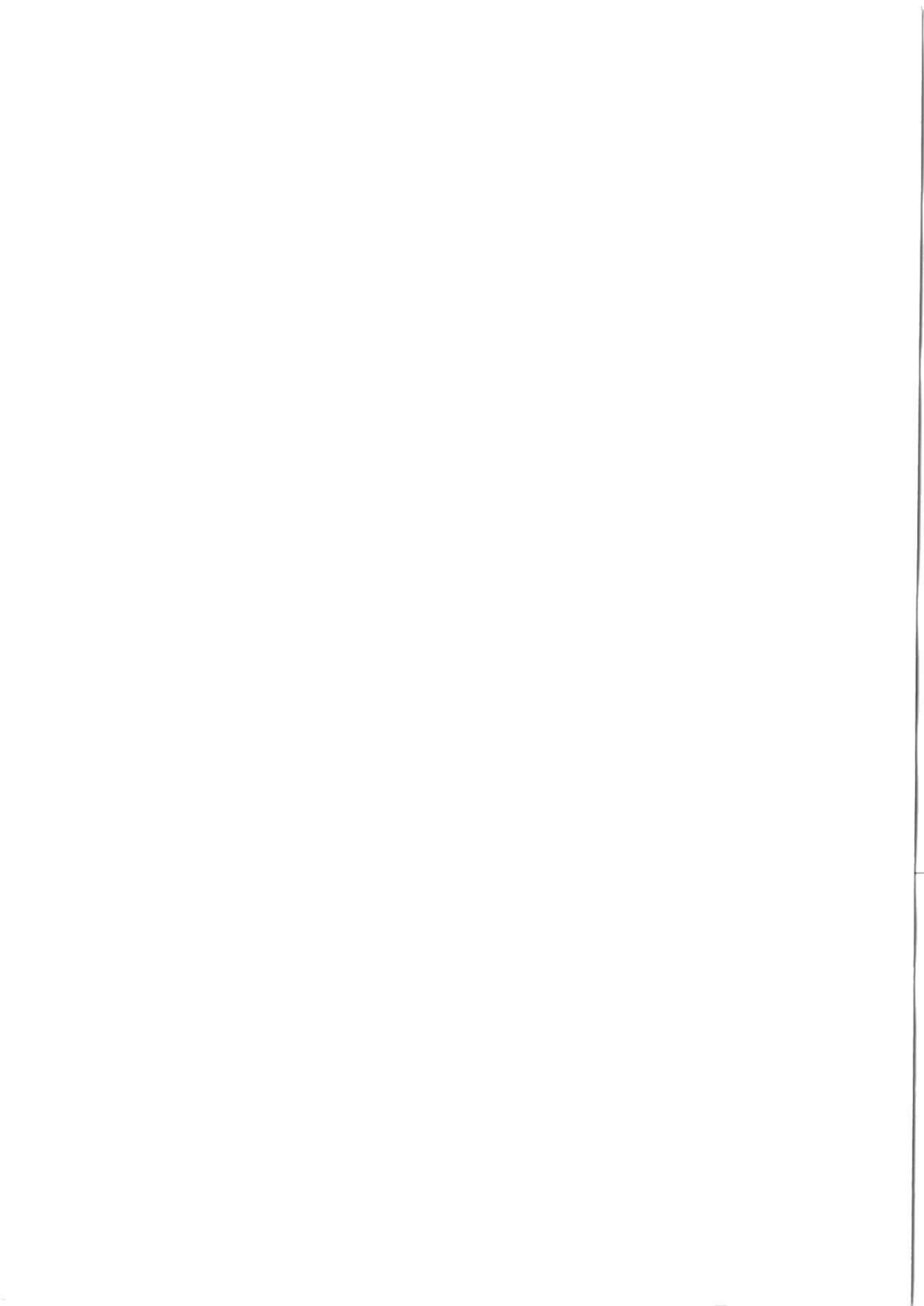
STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
3.4	Thực hiện thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng. Triển khai lập quy hoạch Trụ sở các Bộ, ngành Trung ương	Vụ QHKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
3.5	Thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	Vụ QHKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
3.6	Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương về lập, điều chỉnh nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo Luật Quy hoạch và kiểm soát, quản lý xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.	Cục HTKT	Các Sở XD địa phương	Năm 2023
3.7	Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch: phát triển đô thị quốc gia; phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030; kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030	Cục PTĐT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD, Sở QHKT	Năm 2023 và các năm tiếp theo
3.8	Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thống nhất quản lý nhà nước về cấp nước đô thị và nông thôn, xây dựng cơ chế quản lý cấp nước liên vùng	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
3.9	Trình Thủ tướng Chính phủ Định hướng phát triển không gian xây dựng ngầm đô thị	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
3.10	Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án xây dựng các nhà máy nước quy mô vùng	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
3.11	Tiếp tục thực hiện Đề án “An ninh kinh tế trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải rắn”; Đề án trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch giai đoạn 2016 - 2025; định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ thị số 34/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục.	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, thúc đẩy chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ, trọng tâm là triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, ổn định				
4.1	Tập trung triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030 đã được Chính phủ phê duyệt.	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
4.2	Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
4.3	Tiếp tục triển khai “Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo an sinh xã hội”	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
4.4	Triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
4.5	Hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn triển khai Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ tại các địa phương	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
4.6	Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội xác định nhu cầu và triển khai cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
4.7	Theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề “nóng” phát sinh.	Cục QLN&TTBĐS	Viện KTXD, các Sở XD	Thường xuyên
4.8	Hoàn thiện, duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan; các Sở Xây dựng	Thường xuyên
5. Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình. Tập trung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức và giá xây dựng				
5.1	Nghiên cứu, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích	Cục KTXD	Cục HTKT, Viện KTXD	Năm 2023
5.2	Nghiên cứu, đề xuất các nội dung quản lý chi phí bảo trì công trình xây dựng	Cục KTXD	Viện KTXD	Năm 2023
5.3	Kiểm toàn Quy chế thực hiện, quy trình kiểm soát để nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng	Cục QLHĐXD	Cục KTXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
5.4	Theo dõi tình hình hoạt động của các tổ chức được cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài ở Việt Nam, thông tin, phản ánh từ các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng để kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng chính sách pháp luật.	Cục QLHXD	Cục KTXD và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
5.5	Biên soạn và công bố các quy chuẩn tiêu chuẩn kỹ thuật theo Đề án “Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng”	Vụ KHCN&MT&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
5.6	Thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng sau khi Thủ tướng Chính phủ có ý kiến đối với Báo cáo tổng kết Đề án	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
5.7	Xây dựng kế hoạch hoàn thiện hệ thống định mức, phân định phạm vi, trách nhiệm rà soát, xây dựng các định mức sử dụng chung, định mức chuyên ngành, đặc thù của Bộ Xây dựng và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ và thống nhất, giám chòng chéo, huy động được các nguồn lực thực hiện	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
5.8	Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống định mức và giá xây dựng, tập trung cho định mức xây dựng chủ yếu, có ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu tư xây dựng, suất vốn đầu tư, đơn giá xây dựng tổng hợp	Cục KTXD	Viện KTXD và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
5.9	Hoàn thiện, đổi mới, số hóa, mã hóa hệ thống định mức và giá xây dựng	Cục KTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023-2025
5.10	Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng đối với các dự án trọng điểm	Cục KTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
5.11	Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện việc công bố giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo tháng, quý hoặc năm, bảo đảm kịp thời với những biến động giá trên thị trường xây dựng	Cục KTXD	Các Sở XD	Năm 2023
5.12	Tổ chức thực hiện Chương trình hướng dẫn Lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng sau khi được phê duyệt	Viện KTXD	Cục KTXD; các Sở XD	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.13	Tập trung triển khai Đề án An ninh kinh tế trong đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án, công trình trọng điểm quốc gia.	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.14	Tăng cường công tác hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng	Cục GDNN về CLCTXD; Cục QLHXD; Cục KTXD; Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
5.15	Rà soát điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định kiểm tra an toàn lao động.	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
5.16	Hoàn thành rà soát Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng; điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định kiểm tra an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ	Cục GDNN về CLCTXD	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
6. Chú trọng phát triển vật liệu xây dựng gắn với bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu				



STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
6.1	Hoàn thiện “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” và xây dựng Kế hoạch thực hiện sau khi được phê duyệt	Vụ VLXD	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
6.2	Tiếp tục triển khai Đề án: Đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, hóa chất phân bón làm nguyên liệu xây dựng và sử dụng trong công trình xây dựng; Phát triển vật liệu xây dựng phục vụ các công trình ven biển và hải đảo đến năm 2025; An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030.	Vụ VLXD	Viện VLXD; các Sở XD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
6.3	Hoàn thiện Đề án “Tăng cường công tác quản lý và sử dụng amiăng trắng trong sản xuất vật liệu xây dựng”	Vụ VLXD	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2023
6.4	Theo dõi, bám sát tình hình thị trường vật liệu xây dựng; tăng cường, nâng cao chất lượng công tác dự báo về khả năng cung - cầu, về biến động giá nhất là đối với các loại vật liệu xây dựng chủ yếu; chủ động đề xuất các giải pháp để kiểm soát giá vật liệu xây dựng, không để xảy ra tình trạng lợi dụng khả năng cung - cầu để đầu cơ, tăng giá bất hợp lý	Vụ VLXD	Cục KTXD, Viện KTXD, các Sở XD	Thường xuyên
6.5	Đôn đốc UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng; phương án sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong quy hoạch tỉnh	Vụ VLXD	Cục KTXD, Viện KTXD, các Sở XD	Thường xuyên
6.6	Thực hiện Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Vụ KHHCN&MT&MT	Các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
6.7	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách huy động nhiều nguồn lực triển khai thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình bảo đảm nước sinh hoạt cho người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long và khu vực Nam Trung Bộ	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023 và các năm tiếp theo
6.8	Rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước, phù hợp sự phát triển của công nghệ, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, bảo vệ môi trường	Vụ VLXD; Vụ KHCN&MT	Viện VLXD và các đơn vị liên quan	Năm 2022
7. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng gắn với đổi mới nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ				
7.1	Ban hành và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nguồn nhân lực của ngành Xây dựng đến năm 2030	Vụ TCCB	Học viện QLCBĐT&XD, các đơn vị liên quan	Năm 2023
7.2	Tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030	Vụ KHCN&MT&MT	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
8. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Tổ chức thực hiện kế hoạch và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công				
8.1	Hoàn thành giao và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công theo đúng thời hạn quy định	Vụ KHTC	Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ	Năm 2023
8.2	Ban hành và triển khai Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023	Vụ KHTC	Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
8.3	Ban hành Chỉ thị của Bộ trưởng về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc Bộ Xây dựng và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023	Vụ KHTC	Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ	Năm 2023
9. Tập trung thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu				
9.1	Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban cán sự Đảng về tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TT9 ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Vụ KHTC	Vụ TCCB và các doanh nghiệp thuộc Bộ	Năm 2023 và các năm tiếp theo
9.2	Phê duyệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước Tổng công ty HUD, VICEM; Thông qua nội dung Phương án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đối với LILAMA, COMA, HANCCORP	Vụ KHTC	Vụ TCCB và các TCT Vicem, HUD, COMA, LILAMA, HANCCORP	Năm 2023
10. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí				
10.1	Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan	Năm 2023
10.2	Hướng dẫn, đầu mối trong hoạt động thanh tra ngành Xây dựng toàn quốc trên cơ sở định hướng của Ngành. Thực hiện thanh tra lại đối với một số trường hợp chưa được Thanh tra địa phương giải quyết dứt điểm	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023 và các năm tiếp theo
10.3	Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	Năm 2023

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
		Chủ trì	Phối hợp	
10.4	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2023	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
10.5	Xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan; các Sở XD	Năm 2023
10.6	Tổ chức đi địa phương kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về xây dựng đối với các lĩnh vực được giao quản lý	Các Cục, Vụ theo chức năng QLNN		Năm 2023
11. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông. Tiếp tục thực hiện, phối hợp công tác phòng chống dịch Covid-19				
11.1	Phối hợp với phía An-giê-ri tổ chức thành công Kỳ họp thứ 12 UBHH Việt Nam - An-giê-ri	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Quý II năm 2023
11.2	Phối hợp tốt với phía Cuba tổ chức Kỳ họp thứ 41 UBLCP Việt Nam - Cuba tại Việt Nam	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Quý IV Năm 2023
11.3	Thực hiện nhiệm vụ Đại diện quốc gia và tham gia các hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN	Cục PTĐT	Vụ HTQT và các đơn vị liên quan	Năm 2023
11.4	Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm	Văn phòng Bộ	Các đơn vị báo chí thuộc Bộ	Năm 2023
11.5	Thực hiện công tác phòng, chống dịch tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19".	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2023